

KẾ HOẠCH CHỦ ĐỀ KHỐI 4 - 5 TUỔI

CHỦ ĐỀ: NƯỚC VÀ CÁC HTTN

(Thời gian thực hiện: 3 tuần từ ngày 06/04/2026 đến hết ngày 24/04/2026)

I. Mục tiêu

Mục tiêu giáo dục	Nội dung – Hoạt động giáo dục
1. Phát triển thể chất	
1.1. Phát triển vận động	
- MT1: Thực hiện đúng, đầy đủ, nhịp nhàng các động tác trong bài thể dục theo hiệu lệnh.	<p>* Tổ chức cho trẻ tập bài tập thể dục sáng và bài tập phát triển chung các động tác :</p> <p>- Tuần 1 : Tập kết hợp lời bài hát “ Cho tôi đi làm mưa với”</p> <p>+ Hô hấp 1: Hít vào thở ra kết hợp 2 tay đưa lên cao và hạ xuống.</p> <p>+ Tay 1: Đưa 2 tay lên cao.</p> <p>+ Bụng 2: Quay người sang 2 bên kết hợp 2 tay chống hông.</p> <p>+ Chân 1: Đứng 1 chân lên trước khuỷu gối và đổi bên kết hợp tay chống hông.</p> <p>+ Bật 3: Bật sang trái, sang phải.</p> <p>- Tuần 2: Tập kết hợp với bài hát : Năng sớm</p> <p>+ Hô hấp 2: Hít vào thở ra kết hợp 2 tay bắt chéo trước ngực.</p> <p>+ Tay 3: Đưa 2 tay ra trước gập khuỷu gối</p> <p>+ Bụng 3: Đứng hai tay đưa lên cao, cúi người 2 tay chạm đất</p> <p>+ Chân 3: Đứng 2 tay để sau gáy, khuỷu gối</p> <p>+ Bật 2: Bật tách khếp chân</p> <p>- Tuần 3: Tập kết hợp với bài hát: Mùa hè đến</p> <p>+ Hô hấp 3: Hít vào thở ra làm động tác thổi bóng bay.</p> <p>+ Tay 2: Đưa 2 tay giang ngang, ra trước/ sau vỗ 2 tay vào nhau rồi hạ xuống.</p> <p>+ Bụng 1: Nghiêng người sang 2 bên kết hợp 2 tay chống hông.</p> <p>+ Chân 2: Đứng 1 chân nâng cao gập đầu gối và đổi bên kết hợp tay chống hông</p> <p>+ Bật 1: Bật nhảy tại chỗ</p>

<p>- MT2: Giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động: + Bước đi liên tục trên ghế thể dục hoặc trên vạch kẻ thẳng trên sàn.</p>	<p>* Hoạt động học + Đi khuy gôi</p>
<p>- MT5: Thể hiện nhanh mạnh, khéo trong thực hiện bài tập tổng hợp.</p>	<p>* Hoạt động học + Bật chụm chân, tách chân qua 5 ô + Bật nhảy từ trên cao xuống (Cao 30-35cm)</p>
<p>1.2. Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe</p>	
<p>- MT14: Có một số hành vi tốt trong vệ sinh, phòng bệnh khi được nhắc nhở. + Vệ sinh răng miệng, đội mũ khi ra nắng, mặc áo ấm, đi tất khi trời lạnh, đi dép, giày khi đi học. + Biết nói với người lớn khi bị đau, chảy máu hoặc sốt... + Đi vệ sinh đúng nơi quy định. + Bỏ rác đúng nơi quy định.</p>	<p>* Hoạt động học, trò chuyện + Tập luyện một số thói quen tốt về giữ gìn sức khỏe. + Lợi ích của việc giữ gìn vệ sinh thân thể, vệ sinh môi trường đối với sức khỏe con người. + Lựa chọn trang phục phù hợp với thời tiết. + Ích lợi của mặc trang phục phù hợp với thời tiết. + Nhận biết một số biểu hiện khi ốm và cách phòng tránh đơn giản. + Biết nói với người lớn khi bị đau, chảy máu hoặc sốt... + Rèn kỹ năng đánh răng. + Kỹ năng rửa tay bằng xà phòng</p>
<p>- MT16: Nhận ra những nơi như: Hồ, ao, nương nước, suối, bể chứa nước.....là nơi nguy hiểm, không được chơi gần.</p>	<p>* Hoạt động trò chuyện - Nhận biết và phòng tránh những nơi không an toàn, nguy hiểm đến tính mạng. + KNS: Phòng chống đuối nước</p>
<p>2. Phát triển nhận thức</p>	
<p>- MT19: Quan tâm đến những thay đổi của sự vật, hiện tượng xung quanh với sự gợi ý, hướng dẫn của cô giáo như đặt câu hỏi về những thay đổi của sự vật, hiện tượng: Vì sao cây lại héo? Vì sao lá cây bị ướn....</p>	<p>* Hoạt động học - Quan tâm đến những thay đổi của sự vật, hiện tượng xung quanh với sự gợi ý, hướng dẫn của cô giáo như đặt câu hỏi về những thay đổi của sự vật, hiện tượng: Vì sao cây lại héo? Vì sao lá cây bị ướn....</p>
<p>- MT21: Làm thử nghiệm và sử dụng công cụ đơn giản để quan sát, so sánh, dự đoán. Ví dụ: Pha màu/đường/muối vào nước, dự đoán, quan sát, so sánh.</p>	<p>* Hoạt động học - Một số đặc điểm tính chất của nước. + Khám phá sự kì diệu của nước 5E</p>

<p>- MT22: Thu thập thông tin về đối tượng bằng nhiều cách khác nhau: Xem sách, tranh ảnh, nhận xét và trò chuyện.</p>	<p>* Hoạt động học * Một số hiện tượng thiên nhiên - Thời tiết, mùa + Một số hiện tượng thời tiết theo mùa và ảnh hưởng của nó đến sinh hoạt của con người. - Nước + Các nguồn nước trong môi trường sống - Ngày và đêm, mặt trời, mặt trăng + Sự khác nhau giữa ngày và đêm. - Không khí, ánh sáng + Không khí, các nguồn ánh sáng và sự cần thiết của nó với cuộc sống con người, con vật và cây - Đất đá, cát, sỏi + Một vài đặc điểm, tính chất, cát, đất, đá, sỏi.- Các nguồn nước trong môi trường sống. *QCN: Trẻ có quyền được khám phá và học hỏi thế giới xung quanh bằng tất cả các giác quan của mình, qua việc quan sát và thảo luận. - Trẻ có bốn phần lắng nghe, quan sát kỹ lưỡng và chia sẻ suy nghĩ của mình với bạn bè, thầy cô để cùng học hỏi và hiểu biết sâu sắc hơn về sự vật, hiện tượng + Tìm hiểu một số hiện tượng tự nhiên + Tìm hiểu về mùa hè</p>
<p>- MT24: Nhận xét được một số mối quan hệ đơn giản của sự vật, hiện tượng gần gũi. Ví dụ: Cho thêm đường/muối nên nước ngọt/ mặn hơn.</p>	<p>* Hoạt động học - Quan sát và phán đoán mối liên hệ đơn giản giữa con vật, cây cối, môi trường sống. - Ích lợi của nước đối với đời sống con người, con vật và cây. - Nguyên nhân gây ô nhiễm nguồn nước và cách bảo vệ nguồn nước.</p>
<p>- MT28: Quan tâm đến chữ số, số lượng như thích đếm các vật ở xung quanh, hỏi: Bao nhiêu? Là số mấy?</p>	<p>* Hoạt động học - Quan tâm đến chữ số, số lượng như thích đếm các vật ở xung quanh, hỏi: Bao nhiêu? Là số mấy? + Đếm đến 8, nhận biết các nhóm có 8 đối tượng.</p>

<p>- MT36: Sử dụng được dụng cụ để đo độ dài, dung tích của hai đối tượng, nói kết quả đo và so sánh</p>	<p>* Hoạt động học</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đo độ dài một vật bằng một đơn vị đo - Đo dung tích bằng một đơn vị đo + Đo dung tích của 2 đối tượng bằng một đơn vị đo và diễn đạt kết quả đo
<p>- MT40: Mô tả các sự kiện xảy ra theo trình tự thời gian trong ngày</p>	<p>* Hoạt động học</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhận biết các buổi: Sáng, trưa, chiều, tối
<p>3. Phát triển ngôn ngữ</p>	
<p>- MT52: Lắng nghe và trao đổi với người đối thoại</p>	<p>* Hoạt động học</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nghe hiểu nội dung các câu đơn, câu mở rộng, câu phức. - Nghe hiểu nội dung truyện kể, truyện đọc phù hợp với độ tuổi. - Nghe các bài hát, bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, câu đố, hò, vè phù hợp với độ tuổi. + Câu chuyện: Thanh âm đêm lầy, sự tích ngày và đêm
<p>- MT57: Trẻ đọc thuộc bài thơ ca dao/ đồng dao....</p>	<p>* Hoạt động học</p> <ul style="list-style-type: none"> - Dạy trẻ đọc thơ, ca dao/đồng dao, tục ngữ, hò vè... phù hợp với độ tuổi. + Bài thơ: Nước, ông mặt trời, nắng bốn mùa.
<p>- MT63: Mô tả hành động của các nhân vật trong tranh.</p>	<p>* Hoạt động học</p> <ul style="list-style-type: none"> - Mô tả hành động của các nhân vật trong tranh.
<p>- MT 66: Trẻ sử dụng ký hiệu để viết tên làm vé tàu, thiệp chúc mừng...</p>	<p>* Hoạt động chiều</p> <ul style="list-style-type: none"> - Dạy trẻ nhận dạng một số chữ cái + Tập tô, tập đồ các nét chữ + Hướng dẫn viết các nét chữ, đọc ngắt nghỉ sau các dấu: Chữ p,q,g,y
<p>4. Phát triển tình cảm kỹ năng xã hội</p>	
<p>- MT82: Bỏ rác đúng nơi quy định</p>	<p>* Hoạt động chiều</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giữ gìn vệ sinh môi trường.
<p>- MT84: Không để tràn nước khi rửa tay,</p>	<p>* Hoạt động học, trò chuyện</p>

tắt quạt, tắt điện khi ra khỏi phòng.	- Tiết kiệm điện, nước. <i>*QCN: Trẻ có bốn phân tiết kiệm tài nguyên: điện, nước và thức ăn.. để bảo vệ môi trường</i>
5. Phát triển thẩm mỹ	
- MT86: Chú ý nghe, thích thú (Hát, vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư) theo bài hát, bản nhạc; thích nghe và đọc thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ; thích nghe và kể câu chuyện.	* Hoạt động học - Nghe, thích thú (Hát, vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư) theo bài hát, bản nhạc; thích nghe và đọc thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ; thích nghe và kể câu chuyện. + Nghe các bài hát: Nắng sớm, Mưa rơi, Thật đáng chê, Ông mặt trời bật lửa, Bé yêu biển lắm, giọt mưa và em bé, Tôi là gió, gọi tên cảm xúc
- MT88: Trẻ biết hát đúng giai điệu, lời ca, hát rõ lời và thể hiện sắc thái của bài qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ	* Hoạt động học - Hát đúng giai điệu, lời bài ca và thể hiện sắc thái, tình cảm của bài hát: - Dạy hát: Cháu vẽ ông mặt trời, Mùa hè đến, cho tôi đi làm mưa với,...
- MT91: Vẽ phối hợp các nét thẳng, xiên, ngang, cong tròn tạo thành bức tranh có màu sắc và bố cục.	* Hoạt động học - Sử dụng các kỹ năng vẽ để tạo ra sản phẩm có màu sắc, kích thước, hình dáng, đường nét. + Vẽ mây mưa ; vẽ cái điều (Đền tài)
- MT96: Lựa chọn và tự thể hiện hình thức vận động theo bài hát, bản nhạc.	* Hoạt động học - Lựa chọn, thể hiện các hình thức vận động theo nhạc. <i>*QCN: Trẻ có quyền được thể hiện bản thân qua âm nhạc, vận động và nghệ thuật theo sở thích cá nhân.</i> - VĐTN: Mùa hè đến, cho tôi đi làm mưa với.

II. Yêu cầu, chuẩn bị

1. Yêu cầu

- Trẻ biết nhận xét đặc điểm tính chất của nước.
- Trẻ biết làm những thí nghiệm về nước: Tan và không tan trong nước, các vật chìm – nổi trong nước, sự đổi màu của nước.
- Trẻ biết kể tên, nhận xét về các hiện tượng tự nhiên như : Nắng, mưa, sấm chớp, bão, hạn hán, lũ lụt,.....

- Trẻ biết cách lựa chọn trang phục đồ dùng phù hợp với thời tiết.
- Trẻ nhận biết, phân biệt được ban ngày và ban đêm. Biết kể tên các hoạt động diễn ra vào ban ngày, ban đêm.
- Trẻ biết kể tên, nhận xét về thời tiết, cảnh vật, con vật, trang phục, các hoạt động vào mùa hè.

2. Chuẩn bị

a. Trang trí, tạo môi trường lớp học

- Các loại tranh ảnh, sách truyện về một số hiện tượng tự nhiên, trang phục, cảnh vật, con vật, các hoạt động vào mùa hè, vòng đời của nước.
- Suu tầm các đồ dùng đồ chơi, bài thơ, câu truyện, bài hát liên quan đến chủ đề nước và các hiện tượng tự nhiên.
- Tranh minh họa một ngày của bé....
- Các khu vực hoạt động bố trí phù hợp, linh hoạt, tạo điều kiện dễ dàng cho trẻ tự lựa chọn và sử dụng đồ vật, đồ chơi, tham gia vào các góc chơi, đồng thời thuận lợi cho sự quan sát của cô.
- Có khu vực để bố trí chỗ ăn, chỗ ngủ cho trẻ đảm bảo đúng yêu cầu quy định.
- Trang trí lớp học theo chủ đề nước và các hiện tượng tự nhiên, và sử dụng đồ dùng đồ chơi mang tính địa phương. Đồ chơi ngoài trời và các loại cây xung quanh trường, lớp.

b. Đồ dùng dạy học của cô

- Có bàn ghế, tủ, giá, đồ dùng, đồ chơi đảm bảo an toàn, đa dạng phong phú, hấp dẫn về màu sắc.
- Các loại sổ sách theo quy định. Ti vi, máy vi tính.
- Các loại tranh ảnh, sách truyện về chủ đề giao thông.
- Suu tầm các đồ dùng đồ chơi, bài thơ, bài hát, câu chuyện liên quan đến chủ đề nước và các hiện tượng tự nhiên.
- Tranh minh họa truyện: “ Thanh âm đêm lành”, “ Sự tích ngày và đêm”
- Tranh thơ: “ Ông mặt trời”, “ Nắng bốn mùa”, “ Nước”
- Nhạc một số bài hát trong chủ đề giao thông : Nắng sớm, Mưa rơi, Thật đáng chê, Ông mặt trời bật lửa, Bé yêu biển lắm, Hạt mưa và em bé, Tôi là gió, gọi tên cảm xúc, cho tôi đi làm mưa với.....
- Bộ toán của cô và trẻ, bộ chữ số, bảng từ, que chỉ.
- Đồ dùng, đồ chơi liên quan đến chủ đề nước và các hiện tượng tự nhiên.

b. Tài liệu học liệu của trẻ

- Bút sáp màu, giấy vẽ, giấy màu, giấy báo, kéo, keo dán, đất nặn, bảng con, đĩa nhựa....để trẻ cắt, vẽ, nặn, xé, dán....
- Bộ đồ dùng đồ chơi lắp ghép – xây dựng, đồ chơi nấu ăn, bác sĩ, bán hàng, búp bê, quần áo, khăn, yếm, bình sữa.....
- Trống, phách, sắc xô, mũ múa, mũ chóp, kèn, sáo, đàn,
- Các dụng cụ chăm sóc cây: Cuốc, xẻng, xô, kéo, bình tưới nước

III. Kế hoạch giáo dục tuần

Hoạt động	Tuần 1 (Từ 06/04- 10/04)	Tuần 2 (Từ 13/04- 17/04)	Tuần 3 (Từ 20/04-24/04)	Lưu ý
Chủ đề	Nước	Một số hiện tượng tự nhiên	Mùa hè	
Đón trẻ Trò chuyện	<p>- Cô đón trẻ vào lớp nhẹ nhàng thân mật, dạy trẻ chào bố mẹ. Trước khi ®i hãc con chũo ai? §Ồn lĩp con chũo ai? Khi đến lớp con để dép ở đâu?...</p> <p>- Hướng dẫn trẻ cất đồ dùng cá nhân đúng nơi quy định, chơi với các đồ chơi trong lớp.</p> <p>- Trò chuyện với trẻ về đặc điểm, tính chất, công dụng của nước. Tên, đặc điểm của một số hiện tượng tự nhiên, những lợi ích và tác hại của một số hiện tượng tự nhiên. Đặc điểm về con vật, cây cối, một số hoạt động diễn ra vào mùa hè.</p>			
TD sáng	<p>* Tổ chức cho trẻ tập bài tập thể dục sáng:</p> <p>- Tuần 1 : Tập kết hợp lời bài hát “ Cho tôi đi làm mưa với” + Hồ hấp 1: Hít vào thở ra kết hợp 2 tay đưa lên cao và hạ xuống. + Tay 1: Đưa 2 tay lên cao. + Bụng 2: Quay người sang 2 bên kết hợp 2 tay chống hông. + Chân 1: Đứng 1 chân lên trước khuyu gối và đổi bên kết hợp tay chống hông. + Bật 3: Bật sang trái, sang phải.</p> <p>- Tuần 2: Tập kết hợp với bài hát : Năng sớm + Hồ hấp 2: Hít vào thở ra kết hợp 2 tay bắt chéo trước ngực. + Tay 3: Đưa 2 tay ra trước gập khuyu gối + Bụng 3: Đứng hai tay đưa lên cao, cúi người 2 tay chạm đất + Chân 3: Đứng 2 tay để sau gáy, khuyu gối + Bật 2: Bật tách khếp chân</p> <p>- Tuần 3: Tập kết hợp với bài hát: Mùa hè đến + Hồ hấp 3: Hít vào thở ra làm động tác thổi bóng bay. + Tay 2: Đưa 2 tay giang ngang, ra trước/ sau vổ 2 tay vào nhau rồi hạ xuống. + Bụng 1: Nghiêng người sang 2 bên kết hợp 2 tay chống hông. + Chân 2: Đứng 1 chân nâng cao gập đầu gối và đổi bên kết hợp tay chống hông + Bật 1: Bật nhảy tại chỗ</p>			
Hoạt động học	Thứ 2	KPKH - Khám phá sự kì diệu của nước 5E	KPKH Tìm hiểu một số hiện tượng tự nhiên	KPKH - Tìm hiểu về mùa hè
	3	TẠO HÌNH - Vẽ mây mưa (Mẫu)	ÂM NHẠC - NĐTT: + VĐTN: Cho tôi đi làm mưa với - NĐKH:	TẠO HÌNH - Vẽ cái điều (Đề tài)

		+ Nghe hát: Mưa rơi + TCÂN: Vòng tròn tiết tấu		
	4	Thể dục - BTPTC: Tập kết hợp bài “ Cho tôi đi làm mưa với” - VĐCB: Bật nhảy từ trên cao xuống (Cao 30-35cm) - TCVD: Chạy tiếp sức	Thể dục - BTPTC:Tập kết hợp bài hát: Nắng sớm - VĐCB: Bật chụm chân, tách chân qua 5 ô - TCVD: Chuyển bóng	Thể dục - BTPTC:Tập kết hợp bài: Mùa hè đến - VĐCB: Đi khuy gối - TCVD: Chạy tiếp cờ
	5	LQVH - Thơ : Nước	LQVH - Truyện: Thanh âm đầm lầy	LQVH - Thơ: Ông mặt trời
	6	LQVT Đo dung tích của 2 đối tượng bằng một đơn vị đo và diễn đạt kết quả đo	LQVT - Đếm đến 8 nhận biết nhóm có 8 đối tượng.	LQVT - Nhận biết các buổi sáng, trưa, chiều, tối.
Hoạt động ngoài trời	Thứ 2	- Quan sát: Cây hồng xiêm - TCVD: Chạy tiếp cờ - Chơi tự do: Xâu hạt, ghép hình, ghép hoa sao, vẽ phấn.	- Quan sát: Chậu cây mộc – chậu cây huyết dụ - Chơi tự do: Xâu dây tạo hình, ghép hình ống, cắt giấy, ghép hoa.	- Quan sát: Chậu cây hạnh phúc - Trò chơi vận động: Cáo ơi! Ngủ à. - Chơi tự do: Câu cá, lego, xâu dây tạo hình, chơi với lá cây.
	3	- Trò chơi vận động: Mèo đuổi chuột - Chơi tự do: Xâu dây tạo hình, cắt giấy, chơi lego, chơi với lá cây, câu cá.	- Trò chơi vận động: Chạy tiếp sức - Chơi tự do: Cắp cua, ghép hình que, chơi bowling, xếp hình, lá cây.	- Trò chơi vận động: Ô tô và chim sẻ - Chơi tự do: Ghép hoa sao, ghép hình, ghép hoa, xâu hạt, bảng chun.

4	<ul style="list-style-type: none"> - Quan sát: Cây lộc vừng- cây cau - Chơi tự do: Cắp cua, ghép hình que, chơi bowling, chơi nắp ráp. 	<ul style="list-style-type: none"> - Quan sát: Cây sấu – cây bưởi - Chơi tự do: chơi nắp ráp, ghép hình, ghép hoa sao, vẽ phân, hình học. 	<ul style="list-style-type: none"> - Quan s ,t: Chậu cây ngân lượng – chậu cây sống đời - Chơi tự do: Nắp ghép, vẽ phân, nút ghép, hình học. 	
5	<ul style="list-style-type: none"> - Trò chơi vận động : Nhảy bao bố - Chơi tự do: Chơi câu cá, ghép hình ống , ghép hoa, chơi với bảng chữ cái và số, lá cây. 	<ul style="list-style-type: none"> - Quan s ,t: Chậu cây nguyệt quế - Trò chơi vận động: Cướp cờ - Chơi tự do: Xâu dây tạo hình, cắt giấy, chơi lego, xâu hoa. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trò chơi vận động: Kéo co - Chơi tự do: Xếp hình nắp ráp, nút ghép, cắt giấy, ghép hình que, lá cây. 	
6	<ul style="list-style-type: none"> - Quan sát: Cây nhãn - Trò chơi vận động: Chuyền bóng - Chơi tự do: Chơi xếp hình, nắp ghép, cắt giấy, ghép hoa. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trò chơi vận động: Mèo và chim sẻ - Chơi tự do: Chơi câu cá, ghép hình, ghép hoa, chơi với lá cây, ghép nút ống. 	<ul style="list-style-type: none"> - Quan sát: Chậu cây hoa ngọc anh - Trò chơi vận động: Cáo và Thỏ - Chơi tự do: Cắp cua, ghép hình, bowling, hạt gấc. 	
HĐ <i>(Thay thế HĐ góc)</i>			Tham quan khu chơi với cát và nước	
<p>1. Góc xây dựng</p> <ul style="list-style-type: none"> - T1: Xây dựng ao cá. - T2: Xây dựng công viên nước. - T3: Xây dựng bãi biển <p>a. Mục đích, yêu cầu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết sử dụng các nguyên liệu khác nhau 1 cách phong phú để xây dựng hoàn thiện công trình. - Trẻ biết cùng nhau phân chia công việc đặt tên theo công việc: Ai là chú lái xe vận chuyển vật liệu, ai là kiến trúc sư, ai là thợ xây. - Trẻ biết sắp xếp bố cục cho công trình hài hòa. - Trẻ chơi đoàn kết, không tranh giành đồ chơi. - Thu dọn đồ chơi vào đúng nơi quy định. <p>b. Chuẩn bị:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Vật liệu xây dựng: Gạch, nút ghép, nắp ghép, vỏ hộp sữa. - Hàng rào, cây ăn quả, cây rau, vĩ trồng cây, các loại hoa, các con vật sống dưới nước, bể bơi, ghế nghỉ, ô. <p>c. Cách chơi:</p>				

**Hoạt
động
góc**

- Cho trẻ về nhóm tự nhận vai chơi, phân công công việc cho nhau: 2 chú lái xe chở vật liệu xây dựng 1 bạn làm kiến trúc sư, các bạn khác là chú công nhân xây dựng công trình, 1 bạn lắp ghép ngôi nhà, 2 - 3 bạn đi mua cây, rau, hoa về trồng vào vườn, bồn cây, xây khu vực bể bơi, bãi biển, ao cá và thả tôm cua cá vào ao.

2. Góc phân vai

(T1 + T3: Bác sĩ, mẹ con)

(T2: Nấu ăn, bán hàng)

a. Mục đích, yêu cầu:

- Trẻ biết bắt chước các công việc hàng ngày của bác sĩ, việc làm của mẹ chăm sóc con, các bác cấp dưỡng nấu ăn, người bán hàng.

b. Chuẩn bị:

+ Bộ đồ chơi bác sĩ, búp bê, bình sữa, đồ dùng nấu ăn, thực phẩm.....

+ Đồ dùng nấu ăn, quầy bán hàng, các loại thực phẩm, các loại cây, con vật.....

c. Cách chơi:

+ Trẻ đóng vai làm bác sĩ khám và chữa bệnh cho bệnh nhân. Trẻ đóng vai mẹ chăm sóc các con.

+ Trẻ đóng vai là các bác cấp dưỡng đi mua thực phẩm ở cửa hàng về nấu chế biến thành các món ăn và trang trí, đặt tên cho món ăn của mình.

+ Một số bạn đóng vai người bán hàng sẽ chào hỏi khách hàng, hỏi xem khách hàng cần mua gì, lấy hàng cho khách và nhận tiền nói cảm ơn. Một số bạn đóng vai người mua hàng sẽ nói cho người bán hàng biết mình cần mua gì, lấy hàng rồi trả tiền cho người bán hàng.

3. Góc hãc tập:

(T1: Ôn số lượng 7, chơi với bảng ghép chữ và số, ghép hình vòng tuần hoàn của nước.

(T2: Nối hiện tượng với đồ dùng, trang phục tương ứng, chơi với bảng ghép hình), ghép hình que kem)

(T3: Trẻ chơi với hình học, nối trang phục với mùa, đồ hình chữ p,q,g,y)

a. Mục đích, yêu cầu:

- Rèn kĩ năng đếm, nhận biết nhóm có 7 đối tượng. Biết ghép số chữ và số vào đúng ô, biết ghép đúng thứ tự vòng tuần hoàn của nước.

- Rèn luyện khả năng tư duy cho trẻ. Trẻ xếp các mảnh ghép vào bảng ghép hình, ghép các que kem thành hình đúng.

- Trẻ biết chơi với hình học, biết sử dụng các nguyên vật liệu để tạo thành hình chữ p,q,g,y.

b. Chuẩn bị:

+ Bộ học toán, bảng, bảng gắn, tranh in nhóm có số lượng trong phạm vi 7, bảng chơi với chữ và số, thẻ hình vòng tuần hoàn của nước, sáp màu, bút chì.

+ Tranh in bảng nối thời tiết với đồ dùng, bút màu, bảng ghép hình, que kem vẽ hình các hiện tượng tự nhiên.

+ Tranh in chữ p, q, g, y nắp chai, cúc áo, hạt bom, sỏi, vỏ ngao. Tranh in trang phục với mùa, bút dạ, hình học.

c. Cách chơi:

+ Trẻ xếp các đối tượng cùng loại ra bảng và tập đếm, tô màu nhóm có 7 đối

tượng, tìm thẻ chữ số ghép vào bảng có ô tương ứng, ghép các thẻ hình thành + Trẻ cầm bút và nối các hình ảnh tương ứng, ghép các mảnh ghép vào bảng. Ghép từng que kem thành hình hoàn chỉnh.

+ Trẻ sử dụng các nguyên vật liệu nắp chai, cúc áo, hạt bom, sỏi, vỏ ngao để xếp thành hình chữ p,q,g,y. Trẻ dùng bút nối trang phục, đồ dùng với mùa phù hợp. Ghép các hình học thành hình mới.

4. Góc nghệ thuật:

- T1: Vẽ, tô màu vòng tuần hoàn của nước, vẽ, dán, tô màu bức tranh mây mưa.

- T2: Vẽ, tô màu tranh, xếp dán, nặn, tạo hình các hiện tượng thời tiết: Mây mưa, ông mặt trời, cầu vồng.

- T3: Vẽ, tô màu tranh, trang trí một số đồ dùng, trang phục, các hoạt động vào mùa hè.

a. Mục đích, yêu cầu:

- Trẻ biết sử dụng màu hợp lý, tô màu không chờm ra ngoài, biết nặn, biết xếp dán để trang trí thành bức tranh đẹp màu sắc hài hoà.

- Trẻ biết sắp xếp bố cục cho bức tranh cân đối.

b. Chuẩn bị:

- Giấy A4, giấy màu, bút chì, tẩy, sáp màu, màu nước, keo, đất nặn, bảng, đĩa, khăn lau, hạt gấc, nắp chai, lá cây, tranh in các hiện tượng thời tiết, vòng tuần hoàn của nước, trang phục, đồ dùng, các hoạt động vào mùa hè

c. Cách chơi:

- Trẻ lấy đồ dùng và trang trí, tô màu, vẽ, nặn, xếp dán những bức tranh về

5. Góc sách truyện:

- T1: Xem tranh ảnh, sách truyện, kể chuyện về đặc điểm tính chất của nước, vòng tuần hoàn của nước.

- T2: Xem tranh ảnh, sách truyện, kể chuyện về một số hiện tượng thời tiết.

- T3: Xem tranh ảnh, sách truyện, kể chuyện về thời tiết, cây cối, con vật, các hoạt động diễn ra vào mùa hè.

a. Mục đích, yêu cầu:

- Trẻ biết cách mở sách, không để sách ngược, trẻ hiểu nội dung tranh và kể lại cho các bạn nghe.

- Trẻ biết thực hiện theo các bước trong bức tranh.

b. Chuẩn bị:

- Tranh ảnh, sách truyện về một số hoạt động diễn ra trong mùa hè, một số loại cây, hoa, quả, thời tiết, cây cối mùa hè.

- Sân khấu truyện, sa bàn, nhân vật rối.

c. Cách chơi:

- Cho trẻ tự đàm thoại với nhau về nội dung bức tranh. Cô gợi ý để trẻ kết nối các nội dung đó thành truyện.

- Trẻ cùng nhau trao đổi và tự đặt câu hỏi, trả lời cho nhau nghe về nội dung bức tranh.

- Trẻ sử dụng các nhân vật rối, tự sáng tạo câu chuyện kể cho nhau nghe.

6. Góc thiên nhiên:

(T1 + T2 + T3): Chăm sóc cây xanh)

a. Mục đích, yêu cầu:

	<p>- Trẻ yêu thích thiên nhiên, biết tự mình chăm sóc cây cảnh của lớp.</p> <p>b. Chuẩn bị: + Một số dụng cụ: Cuốc, xẻng, chép, kéo, bình tưới, sọt rác, xô đựng nước, khăn lau.....</p> <p>c. Cách chơi: + Trẻ xới đất, lau lá cây, tưới nước, tỉa lá úa, nhổ cỏ,.....</p>				
Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh	<p>- Luyện tập rửa tay bằng xà phòng, đi vệ sinh đúng nơi quy định, sử dụng đồ dùng vệ sinh đúng.</p> <p>- Rèn cho trẻ khi ăn không lộn xộn ra ngoài, không nói chuyện trong giờ ăn</p> <p>- Rèn cho trẻ ngủ đúng tư thế, đủ giấc. Tạo cho trẻ tâm thế thoải mái khi ngủ.</p>				
Hoạt động chiều	Thứ 2	HD TC MỚI Vật chìm- vật nổi	ÔN TẬP - Làm quen chữ “ q ”	CHƠI - Cho trẻ chơi tự do ở các góc	
	3	LĐTPV - Kỹ năng đánh răng	CHƠI - Cho trẻ chơi tự do ở các góc	ÔN TẬP - Làm quen chữ “ g ”	
	4	CHƠI - Cho trẻ chơi tự do ở các góc	Lao động tự phục vụ Rửa tay bằng xà phòng	DẠY KNS - KNS: Phòng tránh đuối nước	
	5	ÔN TẬP - Làm quen chữ “ p ”	HD TC MỚI - Trò chơi: Trời tối trời sáng	ÔN TẬP - Làm quen chữ “ y ”	
	6	Thứ 6 hàng tuần: Lao động tự phục vụ, văn nghệ cuối tuần, nêu gương bé ngoan.			